



# CÔNG BÁO

Số 10 (910)

Ngày 15 tháng 6 năm 1977

## MỤC LỤC

	Trang		Trang
<b>HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ</b>			
8-4-1977 — Nghị định số 93-CP ban hành Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh. . . . .	109	10-6-1977 — Quyết định số 150-CP ban hành tiêu chuẩn phân phối diện tích làm việc và diện tích ở . . . . .	122

### HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

**NGHỊ ĐỊNH số 93-CP ngày 8-4-1977 ban hành Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh.**

#### HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chính phủ và bản Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các Bộ trong lĩnh vực quản lý kinh tế, ban hành kèm theo nghị định của Hội đồng Chính phủ số 172-CP ngày 1-11-1973 ;

Căn cứ vào quyết định của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp ngày 30-12-1976 ;

Để thực hiện một bước chuyển biến cơ bản trong công tác quản lý xí nghiệp, tiến tới xây dựng thành một chế độ quản lý mới đối với xí nghiệp quốc doanh,

### NGHỊ ĐỊNH

**Điều 1.** — Nay ban hành kèm theo nghị định này bản Điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh.

**Điều 2.** — Các Bộ, Tổng cục quản lý sản xuất công nghiệp, các Bộ quản lý chức năng và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm :

— Tô chức thi hành bản điều lệ này trong phạm vi trách nhiệm của mình ;

— Chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện hệ thống nội quy ở các xí nghiệp thuộc quyền quản lý, bảo đảm thực hiện tốt điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh ;

— Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc đề nghị Thủ tướng Chính phủ ban hành những chính sách, chế độ, thể lệ quản lý mới thuộc phạm vi trách nhiệm của mình cho phù hợp với những nguyên tắc bản điều lệ này.

09673324

www.ThuVienPhapLuat.com \* Tel: +84-8-3845 6684 \* LawSoft



**Điều 3.** — Điều lệ này được thi hành kể từ ngày ký ; những điều quy định trước đây trái với điều lệ này đều bãi bỏ.

**Điều 4.** — Các đồng chí Bộ trưởng, Tổng cục trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm thi hành bản nghị định này.

Hà Nội, ngày 8 tháng 4 năm 1977

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

## ĐIỀU LỆ

### **xí nghiệp công nghiệp quốc doanh.**

(ban hành kèm theo nghị định của Hội đồng Chính phủ số 93-CP ngày 8-4-1977)

#### Chương 1

### VỊ TRÍ VÀ NHIỆM VỤ CỦA XÍ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP QUỐC DOANH XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

**Điều 1.** — Xí nghiệp công nghiệp quốc doanh (sau đây gọi tắt là xí nghiệp) là đơn vị cơ sở sản xuất và kinh doanh của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa thống nhất, là nơi trực tiếp sản xuất ra của cải vật chất cho xã hội và tạo ra nguồn tích lũy xã hội chủ nghĩa.

Xí nghiệp hoạt động căn cứ vào những nhiệm vụ kinh tế chính trị được Đảng và Nhà nước giao, nhằm mục đích góp phần thỏa mãn ngày càng tốt hơn những nhu cầu vật chất và văn hóa ngày càng tăng của toàn xã hội, bằng cách không ngừng phát triển và hoàn thiện sản xuất, trên cơ sở chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa, và trên cơ sở khoa học — kỹ thuật ngày càng tiến bộ.

**Điều 2.** — Xí nghiệp đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý trực tiếp của Nhà nước theo những nguyên tắc quản lý kinh tế của chủ nghĩa xã hội.

Xí nghiệp sản xuất và kinh doanh theo kế hoạch của Nhà nước được quyết định từ trung ương trên những chỉ tiêu chủ yếu nằm trong sự

cân đối chung của toàn bộ nền kinh tế quốc dân và được xây dựng từ cơ sở.

Xí nghiệp là một tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân, hoạt động theo nguyên tắc tự chủ tài chính và được quản lý theo chế độ thủ trưởng dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xí nghiệp.

Xí nghiệp là một đơn vị tổ chức xã hội, nơi hàng ngày quần chúng lao động thực hiện và giám sát việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, tiến hành ba cuộc cách mạng và thực hiện quyền làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa, là một trường học quản lý xã hội chủ nghĩa, rèn luyện con người mới, con người lao động xã hội chủ nghĩa.

**Điều 3.** — Xí nghiệp có nhiệm vụ :

1. Hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu pháp lệnh của kế hoạch Nhà nước

2. Giữ gìn, sử dụng tài sản được giao theo đúng chế độ quản lý của Nhà nước và có hiệu suất cao ;

3. Thi hành chế độ hạch toán kinh tế, không ngừng phát huy năng lực sản xuất, cải tiến và đổi mới kỹ thuật, nâng cao trình độ tổ chức và quản lý, tăng nhanh năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, thực hiện tái sản xuất mở rộng với hiệu quả ngày càng cao ;

4. Bồi dưỡng, đào tạo và xây dựng đội ngũ công nhân, cán bộ nhằm không ngừng nâng cao trình độ quản lý, trình độ kỹ thuật, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất ;

5. Cải thiện điều kiện làm việc của công nhân, viên chức ; cùng với các cơ quan của chính quyền địa phương chăm lo nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của toàn thể công nhân, viên chức ; nắm vững nguyên tắc phân phối theo lao động, thực hiện đúng đắn các biện pháp khuyến khích vật chất và tinh thần trong sản xuất theo đúng chính sách, chế độ của Nhà nước ;

6. Tôn trọng pháp luật của Nhà nước, tích cực đấu tranh ngăn ngừa và chống mọi sự vi phạm nền pháp chế xã hội chủ nghĩa, thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ, thể lệ quản lý kinh tế của Nhà nước, các hợp đồng kinh tế, các hợp đồng về hợp tác sản xuất, về nghiên cứu khoa học — kỹ thuật, về đào tạo công nhân, cán bộ ;

7. Bảo vệ sản xuất, bảo vệ an ninh chính trị, tham gia tích cực vào việc tăng cường nền quốc phòng toàn dân.

**Điều 4.** — Quán triệt nguyên tắc tập trung dân chủ và thực hiện phương thức quản lý kinh tế xã hội chủ nghĩa, xí nghiệp chịu sự chỉ đạo của Nhà nước và cơ quan cấp trên trực tiếp có thẩm quyền bằng các chỉ tiêu pháp lệnh của



các kế hoạch 5 năm và kế hoạch năm, bằng các chính sách, thể lệ, chế độ và các chỉ thị, mệnh lệnh công tác. Trên cơ sở đó, xí nghiệp có quyền phát huy tính chủ động, sáng tạo của mình trên các mặt :

— Tổ chức khai thác và sử dụng đến mức cao nhất các năng lực sản xuất của xí nghiệp, nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước; trong trường hợp đã bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước mà còn thừa năng lực sản xuất, thì tận dụng mọi năng lực còn lại để sản xuất thêm những sản phẩm chính và phụ dựa trên sự liên hệ trực tiếp với khách hàng;

— Tự xác định các hình thức tổ chức và chỉ huy sản xuất thích hợp với nhiệm vụ sản xuất — kinh doanh của xí nghiệp; tiến hành hợp tác sản xuất với các đơn vị bạn, ký kết các hợp đồng kinh tế với các đơn vị cung ứng vật tư, tiêu thụ sản phẩm và các đơn vị sản xuất khác, dựa trên phương án kinh doanh có hiệu quả nhất mà xí nghiệp lựa chọn;

— Sử dụng các nguồn vốn của xí nghiệp và vốn vay của ngân hàng nhằm đạt hiệu quả sản xuất và kinh doanh lớn nhất với chi phí ít nhất;

— Sử dụng các đòn bẩy kinh tế, các biện pháp khuyến khích vật chất và tinh thần, các quỹ xí nghiệp để cải tiến kỹ thuật, phát triển sản xuất — kinh doanh và cải thiện đời sống cho công nhân, viên chức trong xí nghiệp.

**Điều 5.** — Giám đốc xí nghiệp là người được Nhà nước bổ nhiệm, thay mặt Nhà nước quản lý xí nghiệp, là người chỉ huy cao nhất và chịu trách nhiệm trước Nhà nước và trước cấp trên trực tiếp về mọi hoạt động và kết quả sản xuất — kinh doanh của xí nghiệp.

Giám đốc xí nghiệp phải tôn trọng và phát huy đầy đủ quyền làm chủ tập thể của công nhân, viên chức, phải phối hợp với công đoàn và Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện quyền tham gia quản lý của công nhân, viên chức như pháp luật đã quy định.

Giám đốc xí nghiệp phải thực hiện nghiêm chỉnh những quy định của Ban chấp hành trung ương Đảng về sự lãnh đạo của tổ chức Đảng trong xí nghiệp.

Giám đốc xí nghiệp phải tôn trọng nguyên tắc kết hợp quản lý theo ngành với quản lý theo địa phương và theo vùng lãnh thổ; phải chịu sự kiểm tra của chính quyền địa phương nơi xí nghiệp đóng và cộng tác chặt chẽ với các cơ quan chính quyền địa phương theo quy định của Nhà nước; phải tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp, các đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân

dân trên những mặt có liên quan đến quyền hạn và trách nhiệm của các tổ chức và các đại biểu ấy.

## Chương II

### QUẢN LÝ TÀI SẢN

**Điều 6.** — Toàn bộ tài sản của xí nghiệp bao gồm tài sản cố định và tài sản lưu động do Nhà nước giao và những tài sản do xí nghiệp tự tạo. Xí nghiệp phải bảo vệ và sử dụng các tài sản ấy vào các mục đích sản xuất — kinh doanh và theo đúng chính sách, chế độ và kế hoạch Nhà nước. Số tài sản trên phải được hạch toán chính xác và ghi rõ trong bảng tổng kết tài sản.

**Điều 7.** — Đối với tài sản cố định, xí nghiệp phải sử dụng theo đúng công dụng của từng loại; sử dụng hết diện tích các nhà xưởng, kho tàng, tận dụng công suất các thiết bị, máy móc và phương tiện vận tải; thực hiện đúng các chế độ kiểm kê, bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ và khấu hao.

Trong điều kiện sản xuất bình thường, nếu có tài sản cố định thừa thuộc nguồn vốn cấp phát của ngân sách mà không dùng đến, xí nghiệp phải báo cáo lên cấp trên trực tiếp có thẩm quyền đề điều đi, đồng thời thông báo cho đơn vị cung ứng. Sau một thời gian quy định không thấy cấp trên trực tiếp trả lời, xí nghiệp có quyền nhượng lại cho các cơ quan Nhà nước, các cơ sở quốc doanh theo giá thỏa thuận giữa bên mua và bên bán trên cơ sở giá chuẩn của Nhà nước. Đối với tài sản cố định đã khấu hao hết, tài sản cố định thừa thuộc vốn vay ngân hàng, hoặc thuộc các quỹ xí nghiệp (quỹ khuyến khích phát triển sản xuất, quỹ phúc lợi...) thì xí nghiệp được chủ động bán cho các cơ quan Nhà nước hay các tổ chức kinh tế xã hội chủ nghĩa khác và báo cáo lên cấp trên.

Tiền bán tài sản cố định thừa phải được hoàn lại nguồn vốn theo chế độ Nhà nước đã quy định.

**Điều 8.** — Đối với vốn lưu động do Nhà nước cấp hoặc vay ngân hàng, xí nghiệp phải bảo vệ và sử dụng sao cho có lợi nhất, không để ứ đọng, tăng nhanh vòng quay, ngày càng nâng cao hiệu suất của đồng vốn.

Đối với tài sản thừa thuộc vốn lưu động (nguyên liệu, vật liệu, thành phẩm ứ đọng...) xí nghiệp cũng xử lý như đối với tài sản cố định thừa theo quy định ở điều 7.

Đối với các phế liệu không dùng đến, xí nghiệp được quyền bán theo chế độ Nhà nước đã quy định.



**Điều 9.** — Xí nghiệp có quyền cho thuê nhà xưởng, kho tàng, thiết bị, máy móc và phương tiện vận tải tạm thời chưa dùng đến, theo hợp đồng và theo giá thỏa thuận giữa xí nghiệp và người thuê trên cơ sở giá chuẩn của Nhà nước. Đối với nhà ở tạm thời chưa dùng đến, xí nghiệp có quyền cho thuê theo hợp đồng và theo giá quy định của chính quyền địa phương.

**Điều 10.** — Toàn thể công nhân, viên chức trong xí nghiệp có nhiệm vụ tôn trọng và bảo vệ tài sản của Nhà nước, sử dụng tốt các tài sản được giao theo đúng chế độ và ra sức tiết kiệm các loại vốn. Những sự vi phạm các quy định về bảo vệ tài sản Nhà nước đều bị xử lý theo pháp luật hiện hành.

### Chương III

## HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA XÍ NGHIỆP

### A. Công tác kế hoạch hóa.

**Điều 11.** — Căn cứ vào đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế trong từng thời kỳ, dựa vào quy hoạch của ngành và quy hoạch lãnh thổ, dựa vào sự chỉ đạo của cấp trên trực tiếp và sự tìm hiểu của xí nghiệp về nhu cầu của nền kinh tế quốc dân, xí nghiệp phải chủ động nghiên cứu phương hướng phát triển sản xuất dài hạn. Sau khi phương hướng phát triển được duyệt, dựa vào số kiểm tra kế hoạch Nhà nước, xí nghiệp phải xây dựng những kế hoạch 5 năm và kế hoạch năm về mở rộng xí nghiệp, phát triển sản xuất, áp dụng tiến bộ kỹ thuật, đổi mới mặt hàng, đào tạo công nhân, cán bộ.

Xí nghiệp phải tiến hành công tác kế hoạch hóa theo nguyên tắc kết hợp kế hoạch hóa và quản lý theo ngành với kế hoạch hóa và quản lý theo địa phương và theo vùng lãnh thổ như Nhà nước đã quy định.

**Điều 12.** — Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch dài hạn và số kiểm tra kế hoạch năm, trên cơ sở nắm vững và huy động đến mức cao nhất năng lực sản xuất, xí nghiệp có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch năm có chất lượng cao, được cân đối tích cực và vững chắc, nhằm đạt những mục tiêu tiến bộ rõ rệt so với năm trước.

Xí nghiệp phải thường xuyên nắm chắc các nguồn cung ứng vật tư, tìm hiểu nhu cầu thực tế của thị trường về các mặt hàng cụ thể thuộc nhiệm vụ và khả năng sản xuất của xí nghiệp, đặt và mở rộng các mối quan hệ kinh tế trực

tiếp, ổn định và lâu dài với các đơn vị cung ứng và các đơn vị tiêu thụ bằng việc ký kết các hợp đồng kinh tế, tạo những điều kiện vững chắc cho công tác xây dựng kế hoạch của xí nghiệp.

**Điều 13.** — Ngoài việc bảo đảm kế hoạch sản xuất những sản phẩm chủ yếu do Nhà nước giao, nếu còn năng lực sản xuất, xí nghiệp được quyền quyết định sản xuất thêm những mặt hàng khác, những sản phẩm phụ sản xuất từ phế liệu của xí nghiệp và những công việc có tính chất công nghiệp, căn cứ vào yêu cầu của thị trường và thông qua các hợp đồng kinh tế.

**Điều 14.** — Trong việc xây dựng kế hoạch năm, xí nghiệp phải xây dựng toàn diện kế hoạch sản xuất — kỹ thuật — tài chính và kế hoạch cải thiện điều kiện lao động và đời sống của công nhân, viên chức.

Việc xây dựng dự án kế hoạch phải gắn bó và ăn khớp với các hợp đồng kinh tế đã ký kết.

Xí nghiệp phải gắn chặt công tác kế hoạch hóa với hạch toán kinh tế, bảo đảm cân đối đồng bộ giữa các kế hoạch, nhất là giữa sản xuất và cung ứng vật tư, tiêu thụ sản phẩm, bảo đảm thống nhất giữa kế hoạch hiện vật và kế hoạch tài chính.

**Điều 15.** — Xí nghiệp có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch đầu tư mở rộng sản xuất, cải tiến và đổi mới thiết bị, hoàn chỉnh các dây chuyền sản xuất, đề tạn dụng và nâng cao năng lực sản xuất.

Đối với những công trình đầu tư mở rộng tự làm, xí nghiệp phải bảo đảm tiến độ thi công; đối với những công trình giao thầu theo hợp đồng, xí nghiệp phải đôn đốc bên thi công thực hiện đúng tiến độ xây lắp, bảo đảm đưa các công trình đầu tư mở rộng vào sử dụng đúng chỉ tiêu công suất và thời hạn.

**Điều 16.** — Xí nghiệp có nhiệm vụ bảo vệ dự án kế hoạch trước cấp trên trực tiếp, xuất trình những hợp đồng kinh tế đã ký kết, nêu rõ những biện pháp tổ chức, kinh tế, kỹ thuật, thi đua xã hội chủ nghĩa, chứng minh năng lực sản xuất của xí nghiệp đã được tận dụng. Mặt khác, xí nghiệp phải nêu những yêu cầu về thiết bị, vật tư, vốn... thành chỉ tiêu để bảo đảm cho xí nghiệp hoàn thành tốt kế hoạch.

Trong kế hoạch đã được chính thức duyệt phải ghi rõ những nhiệm vụ kế hoạch của xí nghiệp, đồng thời ghi rõ những chỉ tiêu về thiết bị, vật tư, vốn... mà cơ quan cấp trên trực tiếp của xí nghiệp và các cơ quan có liên quan (tổ chức cung ứng, tài chính, ngân hàng) có nghĩa vụ phải cung ứng đầy đủ và đúng thời hạn cho xí nghiệp.



**Điều 17.** — Ngay sau khi nhận được kế hoạch do cấp trên chính thức giao, giám đốc xí nghiệp phải :

1. Phân kế hoạch năm ra kế hoạch từng quý, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch cả năm một cách toàn diện ;

2. Mở hội nghị công nhân, viên chức đề công bố cho quần chúng biết và bàn biện pháp bảo đảm hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch ; trên cơ sở đó, ký kết hợp đồng tập thể với công đoàn và phát động phong trào thi đua ;

3. Điều chỉnh, bổ sung những hợp đồng đã ký trước đây theo số kiểm tra, tiếp tục ký các hợp đồng chưa ký được đề bảo đảm hoàn thành việc ký kết hợp đồng cả năm ;

4. Giao chỉ tiêu cụ thể cho từng phân xưởng.

**Điều 18.** — Trong khi thực hiện kế hoạch, giám đốc xí nghiệp phải :

1. Tổ chức chỉ huy tập trung thống nhất theo kế hoạch tiến độ ngày, tuần, tháng ;

2. Theo dõi việc thực hiện kế hoạch một cách toàn diện, bảo đảm thực hiện kế hoạch đồng bộ và ăn khớp về các mặt ;

3. Nghiêm chỉnh thực hiện các hợp đồng kinh tế đã ký kết ;

4. Định kỳ kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch, thực hiện hợp đồng kinh tế, rút ra những kinh nghiệm, kịp thời phát huy ưu điểm, sửa chữa thiếu sót, nhằm bảo đảm thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch một cách toàn diện.

**Điều 19.** — Xí nghiệp phải kiểm điểm toàn diện việc thực hiện kế hoạch năm, phân tích đầy đủ, chính xác tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất — kỹ thuật — tài chính, kế hoạch cải thiện điều kiện lao động và đời sống của công nhân, viên chức, đánh giá đúng đắn hiệu quả kinh doanh qua phân tích hoạt động kinh tế.

**Điều 20.** — Sau khi đã chính thức giao kế hoạch cho xí nghiệp, cấp trên không được bất thường thay đổi kế hoạch. Trong trường hợp thật cần thiết phải thay đổi kế hoạch, cơ quan cấp trên phải thảo luận với xí nghiệp và cung ứng cho xí nghiệp những điều kiện vật chất, tài chính phù hợp với nhiệm vụ mới, hướng dẫn xí nghiệp về công tác tiêu thụ sản phẩm, đồng thời điều chỉnh kế hoạch trích lập các quỹ xí nghiệp, bảo đảm lợi ích tập thể của công nhân, viên chức trong xí nghiệp.

Việc thay đổi kế hoạch và cân đối lại các chỉ tiêu trên đây phải được ghi thành văn bản chính thức do thủ trưởng cấp trên trực tiếp hoặc người được ủy quyền ký gửi cho xí nghiệp.

Xí nghiệp có nhiệm vụ kịp thời chủ động đề xuất ý kiến điều chỉnh hoặc sửa đổi nhiệm vụ

sản xuất trong kỳ kế hoạch nếu thấy điều kiện sản xuất và nhu cầu của nền kinh tế quốc dân có sự thay đổi, và yêu cầu cấp trên sớm có quyết định.

**B. Công tác quản lý kỹ thuật và nghiên cứu khoa học — kỹ thuật.**

**Điều 21.** — Tất cả những sản phẩm chính của xí nghiệp đều phải có tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình công nghệ và định mức kinh tế — kỹ thuật để làm căn cứ chỉ đạo và tiến hành sản xuất.

Đối với những sản phẩm đã có tiêu chuẩn Nhà nước, tiêu chuẩn ngành, xí nghiệp phải tiến hành sản xuất theo đúng các tiêu chuẩn đó. Đối với những sản phẩm của xí nghiệp địa phương, nếu chưa có tiêu chuẩn Nhà nước, tiêu chuẩn ngành, thì theo tiêu chuẩn địa phương. Đối với những sản phẩm chưa có tiêu chuẩn Nhà nước, tiêu chuẩn ngành (hoặc tiêu chuẩn địa phương cho xí nghiệp địa phương) xí nghiệp có nhiệm vụ xây dựng tiêu chuẩn xí nghiệp để làm căn cứ tiến hành sản xuất và ký các hợp đồng tiêu thụ.

Trường hợp đặc biệt không thể sản xuất theo đúng các tiêu chuẩn và quy định kỹ thuật hiện hành, xí nghiệp phải xin phép cơ quan có thẩm quyền.

Trong từng thời gian nhất định, xí nghiệp phải nghiên cứu đề nghị lên cấp trên hoặc tự mình (trong phạm vi được phân cấp) bổ sung, sửa đổi tiêu chuẩn, quy trình, định mức cho phù hợp với đặc điểm và những điều kiện mới phát sinh trong sản xuất, phấn đấu áp dụng các quy trình, định mức tiên tiến vào sản xuất.

**Điều 22.** — Đối với sản phẩm mới, xí nghiệp phải tiến hành đầy đủ công tác chuẩn bị kỹ thuật trên tất cả các khâu : thiết kế, công nghệ, thiết bị, hồ sơ kỹ thuật... ; phải bảo đảm thực hiện các định mức kinh tế — kỹ thuật tiên tiến và áp dụng những phương pháp công nghệ tiên bộ. Sản phẩm mới phải được xét duyệt theo đúng thủ tục quy định mới được đưa vào sản xuất chính thức.

**Điều 23.** — Việc kiểm tra kỹ thuật, kiểm tra chất lượng sản phẩm phải được tổ chức thực hiện chặt chẽ từ khâu chuẩn bị sản xuất, trong cả quá trình sản xuất, bảo đảm sản xuất ra thành phẩm cuối cùng đúng tiêu chuẩn chất lượng đã quy định.

Các sản phẩm của xí nghiệp đưa ra tiêu thụ phải ghi rõ phạm cấp và phải có giấy bảo hành (đối với những sản phẩm cần có chế độ bảo hành theo quy định của Nhà nước).



Xí nghiệp phải trang bị đủ các thiết bị, dụng cụ đo lường cần thiết và phải thực hiện đầy đủ chế độ quản lý đo lường của Nhà nước.

Xí nghiệp phải tổ chức tốt công tác thông tin kỹ thuật và công tác quản lý hồ sơ kỹ thuật; thực hiện chế độ bảo mật về kỹ thuật.

**Điều 24.** — Đề bảo đảm quá trình sản xuất tiến hành được ổn định, liên tục, xí nghiệp phải tổ chức thực hiện công tác bảo quản, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị, phương tiện theo đúng chế độ và kế hoạch (đặc biệt là các thiết bị có vị trí trọng yếu trong dây chuyền sản xuất, đòi hỏi an toàn kỹ thuật cao). Mỗi thiết bị phải có lý lịch theo dõi và phải được giao cho công nhân có đủ trình độ kỹ thuật sử dụng.

**Điều 25.** — Công tác nghiên cứu khoa học — kỹ thuật ở xí nghiệp phải hướng vào các mục tiêu chính là tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư kỹ thuật, bảo đảm sản xuất ổn định, an toàn và phải được tiến hành theo chế độ kế hoạch hóa khoa học — kỹ thuật của Nhà nước.

Các đề tài nghiên cứu khoa học — kỹ thuật phải thiết thực, trực tiếp giải quyết các vấn đề kỹ thuật trong quá trình sản xuất (cải tiến và hoàn chỉnh kết cấu sản phẩm, phát triển sản phẩm mới, áp dụng công nghệ mới, dùng vật liệu thay thế, cải tiến thiết bị, hợp lý hóa và cải tiến tổ chức sản xuất, bảo vệ môi trường...). Phải kịp thời tổ chức đánh giá, xác minh, khen thưởng và phổ biến áp dụng các kết quả nghiên cứu vào sản xuất.

Đề tiến hành nghiên cứu các đề tài khoa học — kỹ thuật phục vụ sản xuất, xí nghiệp cần đặt quan hệ chặt chẽ với các cơ sở nghiên cứu khoa học — kỹ thuật của các cơ quan, xí nghiệp, trường học... và, khi cần thiết, tiến hành ký kết các hợp đồng nghiên cứu.

**Điều 26.** — Việc sử dụng các nguồn tài chính cho công tác khoa học — kỹ thuật phải theo đúng chế độ và kế hoạch Nhà nước.

Đối với những đề tài nghiên cứu khoa học — kỹ thuật mà chi phí trong phạm vi quỹ khuyến khích phát triển sản xuất của xí nghiệp, xí nghiệp có quyền quyết định và làm kế hoạch xin cung ứng vật tư và các phương tiện cần thiết.

Đối với những đề tài nghiên cứu có yêu cầu chi phí lớn, vượt ra ngoài khả năng tài chính của xí nghiệp, xí nghiệp phải ghi vào kế hoạch cùng với các yêu cầu về điều kiện thực hiện (tài chính, vật tư, thiết bị, lao động...) và trình lên cấp trên duyệt.

### C. Công tác lao động và tiền lương.

**Điều 27.** — Trong phạm vi quỹ tiền lương đã được duyệt, theo sự hướng dẫn của cấp trên và của chính quyền địa phương về nguồn và nơi tuyển dụng, xí nghiệp có quyền chủ động tuyển dụng lao động phù hợp với yêu cầu sản xuất trong từng kỳ kế hoạch và theo đúng chính sách lao động của Nhà nước.

Tùy theo nhu cầu, xí nghiệp được tuyển dụng lao động theo hợp đồng có thời hạn (sản xuất, xây dựng cơ bản) hoặc hợp đồng cho từng việc.

**Điều 28.** — Xí nghiệp có nhiệm vụ tổ chức chặt chẽ lao động trong các bộ phận sản xuất theo đúng yêu cầu về số lượng và về trình độ nghề nghiệp, dựa trên các định mức lao động tiến bộ, tạo đầy đủ điều kiện cho công nhân làm việc và không ngừng tăng năng suất lao động.

**Điều 29.** — Mọi người lao động trong xí nghiệp có nghĩa vụ chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật lao động, kỷ luật sản xuất và phải tích cực đấu tranh chống những sự vi phạm.

Căn cứ vào pháp luật, chính sách, chế độ về lao động của Nhà nước, xí nghiệp phải xây dựng đầy đủ các nội quy về kỷ luật lao động, kỷ luật sản xuất, tổ chức cho mọi người lao động trong xí nghiệp học tập, nắm vững các nội quy ấy; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành; khen thưởng những người có thành tích, thi hành kỷ luật đối với những người vi phạm, tùy theo khuyết điểm nặng nhẹ, từ khiển trách đến buộc thôi việc theo đúng thủ tục quy định.

Những người thiếu tinh thần trách nhiệm hoặc vi phạm kỷ luật lao động gây thiệt hại đến tài sản của Nhà nước thì phải bồi thường theo chế độ trách nhiệm vật chất đã được Nhà nước quy định.

**Điều 30.** — Xí nghiệp phải thực hiện nghiêm chỉnh các định mức lao động của Nhà nước, của ngành, của địa phương nếu có; trong phạm vi được phân cấp, xí nghiệp phải tổ chức xây dựng và thực hiện các định mức đối với tất cả các công việc có thể định mức được.

Xí nghiệp phải kết hợp việc sử dụng các phương pháp khoa học về xây dựng định mức với việc giáo dục, động viên quần chúng công nhân tham gia xây dựng để đạt được những định mức hợp lý, tiến bộ.

Trong trường hợp có sự thay đổi về tổ chức lao động, tổ chức sản xuất, điều kiện sản xuất (thiết bị, nguyên liệu, vật liệu, công nghệ...) xí nghiệp phải sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi các định mức cho phù hợp.



**Điều 31.** — Trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình, xí nghiệp phải hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật đề nghị cấp trên phê chuẩn, phải công bố hệ thống tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật chính thức cho mọi người trong xí nghiệp biết. Việc nâng cấp, nâng bậc cho công nhân phải được tiến hành qua sát hạch kết hợp với việc theo dõi thường xuyên năng suất lao động và chất lượng sản phẩm của từng người.

Với sự tham gia của công đoàn, hàng năm xí nghiệp phải xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo công nhân, nhằm xây dựng một đội ngũ công nhân lành nghề và kỹ thuật viên giỏi, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, đổi mới mặt hàng của xí nghiệp.

**Điều 32.** — Xí nghiệp phải chấp hành đầy đủ chế độ bảo hộ lao động và kỹ thuật an toàn lao động đối với công nhân, nhằm ngăn ngừa tai nạn lao động và các bệnh do nghề nghiệp gây ra; thường xuyên giáo dục công nhân, viên chức thực hiện các biện pháp bảo hộ lao động và cải thiện điều kiện làm việc cho công nhân. Các tổ chức cung ứng vật tư, thương nghiệp có nhiệm vụ cung ứng đầy đủ các trang bị kỹ thuật an toàn lao động và phương tiện phòng hộ cho xí nghiệp.

**Điều 33.** — Trên cơ sở chính sách và chế độ tiền lương của Nhà nước, xí nghiệp được chủ động sử dụng quỹ lương đã được duyệt để hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước.

Tùy thuộc vào tổ chức sản xuất và tính chất của từng công việc, xí nghiệp được quyền áp dụng những hình thức trả lương thích hợp, có sự tham gia của công đoàn, trên nguyên tắc phân phối đúng đắn theo kết quả thực tế cống hiến của người lao động. Hình thức lương phải nhằm khuyến khích công nhân ngày càng nâng cao hiệu quả lao động thể hiện bằng năng suất lao động cao, chất lượng sản phẩm tốt, tiết kiệm được nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu. Xí nghiệp cần áp dụng rộng rãi hình thức trả lương theo sản phẩm dựa trên những định mức hợp lý và phải kiểm tra nghiêm ngặt chất lượng sản phẩm.

**Điều 34.** — Những đơn vị, những người có thành tích xuất sắc trong việc hoàn thành nhiệm vụ được giao, đạt năng suất cao, làm ra sản phẩm có chất lượng tốt vượt tiêu chuẩn, tiết kiệm được nguyên liệu, hoàn thành kế hoạch tháng, kế hoạch quý, kế hoạch năm của mình một cách xuất sắc, có sáng kiến hợp lý hóa, cải tiến kỹ thuật... đều được khen thưởng thích đáng. Những đơn vị, những người do thiếu tinh thần trách nhiệm mà không hoàn thành nhiệm

vụ được giao, làm ra sản phẩm xấu, hỏng, lãng phí vật tư... phải chịu trách nhiệm vật chất đối với những thiệt hại đã gây ra.

Căn cứ vào chính sách, chế độ hiện hành, xí nghiệp có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện các nội quy về khen thưởng và về trách nhiệm vật chất nói trên cho phù hợp với điều kiện cụ thể của mình.

**Điều 35.** — Xí nghiệp phải sử dụng đúng đắn quỹ phúc lợi phục vụ đời sống văn hóa, xã hội cho toàn thể công nhân, viên chức trong xí nghiệp.

Ngoài những công trình phúc lợi được Nhà nước đầu tư, xí nghiệp được dùng quỹ phúc lợi để xây thêm nhà ở cho công nhân, viên chức, nhà giữ trẻ, nhà mẫu giáo. Xí nghiệp phải tăng cường quản lý các nhà ăn tập thể, tạo thêm các điều kiện vật chất do tự tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống. Xí nghiệp có trách nhiệm bảo vệ sức khỏe cho công nhân, viên chức, đề phòng và chữa các bệnh do nghề nghiệp gây ra, và tổ chức vui chơi giải trí cho công nhân, viên chức trong xí nghiệp.

Trong những việc làm trên đây, xí nghiệp phải phối hợp với chính quyền địa phương theo nguyên tắc chính quyền địa phương chịu trách nhiệm chăm lo đời sống cho công nhân, viên chức cũng như cho toàn thể nhân dân sống và làm việc ở địa phương.

#### **D. Công tác cung ứng vật tư và tiêu thụ sản phẩm.**

**Điều 36.** — Xí nghiệp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cung ứng vật tư theo đúng chế độ lập kế hoạch của Nhà nước, đúng yêu cầu về nội dung và thời gian của cấp trên.

Đối với những vật tư do Nhà nước thống nhất quản lý và phân phối, xí nghiệp trực tiếp giao dịch với tổ chức cung ứng để ký kết hợp đồng trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước. Xí nghiệp được quyền yêu cầu các tổ chức cung ứng thực hiện nghiêm chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước và các chế độ hiện hành về cung ứng vật tư của Nhà nước (ký hợp đồng, giao nhận, bốc dỡ, cước phí, thanh toán...).

Đối với vật tư không do Nhà nước thống nhất quản lý, xí nghiệp được quyền tự tìm nơi cung ứng và trực tiếp ký hợp đồng theo giá chỉ đạo. Trường hợp không có giá chỉ đạo, hai bên có thể thỏa thuận giá theo chế độ hợp đồng kinh tế của Nhà nước.

**Điều 37.** — Xí nghiệp phải tổ chức nghiệm thu các vật tư mua về đúng số lượng, quy cách, chất lượng trước khi nhập kho.



Các kho vật tư phải được tổ chức hợp lý, thuận tiện cho việc kiểm kê, bảo quản và cấp phát.

Xí nghiệp phải tổ chức cấp phát và quản lý chặt chẽ việc sử dụng vật tư theo định mức, bảo đảm tiết kiệm. Đối với những nguyên liệu cũ, những phế liệu, xí nghiệp phải có biện pháp tận dụng, hoặc bán cho các xí nghiệp quốc doanh, các hợp tác xã thủ công nghiệp theo chế độ của Nhà nước.

**Điều 38.** — Việc sử dụng vật tư ở từng công nhân, từng tổ sản xuất phải được ghi chép rõ ràng và kiểm soát chặt chẽ.

Xí nghiệp phải động viên mọi người phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm ngày càng hạ định mức tiêu hao nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, động lực.

**Điều 39.** — Xí nghiệp có nhiệm vụ tổ chức tốt việc tiêu thụ sản phẩm, từ khâu nghiên cứu thị trường, tìm hiểu các yêu cầu của khách hàng, giới thiệu mặt hàng, ký kết hợp đồng tiêu thụ, giao hàng, đến khâu thanh toán, đề nhanh chóng tiêu thụ được hàng và thu được tiền về.

Xí nghiệp được quyền chủ động tìm mọi biện pháp phát triển sản xuất và mở rộng thị trường, đáp ứng ngày càng tốt hơn những nhu cầu không ngừng tăng lên về số lượng mặt hàng, quy cách, chất lượng. Xí nghiệp làm được nhiều hàng xuất khẩu thì được Nhà nước khuyến khích về vật chất theo chế độ hiện hành.

Đối với những mặt hàng sản xuất và phân phối theo chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước, xí nghiệp trực tiếp ký hợp đồng tiêu thụ với các tổ chức tiêu thụ được chỉ định.

Đối với những mặt hàng do xí nghiệp tự quyết định sản xuất và không thuộc diện phân phối theo chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước, xí nghiệp được chủ động liên hệ với khách hàng để ký hợp đồng tiêu thụ.

Đối với những mặt hàng cần phụ tùng thay thế, xí nghiệp phải sản xuất các phụ tùng thay thế đó và bán kèm theo sản phẩm của mình.

Ít nhất mỗi năm một lần, xí nghiệp phải tổ chức hội nghị khách hàng để lấy ý kiến về quy cách, phẩm chất của các sản phẩm của xí nghiệp, và rút kinh nghiệm về tổ chức tiêu thụ: giao hàng, vận chuyển, thanh toán, qua đó tìm hiểu thêm yêu cầu của người tiêu thụ.

**Điều 40.** — Trong khi thực hiện hợp đồng, nếu xí nghiệp hoặc khách hàng muốn thay đổi hợp đồng thì cùng nhau thương lượng trên tinh thần phải tôn trọng các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước và chú ý đến lợi ích của cả hai bên, nếu không giải quyết được mới đưa đến cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Những trường hợp vi phạm hợp đồng đều phải được xử lý theo điều lệ về chế độ hợp đồng kinh tế của Nhà nước.

#### **D. Công tác kế toán — thống kê, tài chính, giá cả.**

**Điều 41.** — Xí nghiệp phải chấp hành nghiêm chỉnh chế độ kế toán hiện hành.

Việc ghi chép ban đầu phải được thực hiện ở từng công nhân, từng tổ sản xuất, từng phân xưởng, bảo đảm cung cấp đầy đủ, trung thực, kịp thời và có hệ thống các số liệu cần thiết cho công tác kế toán và thống kê của xí nghiệp.

Xí nghiệp phải tổ chức hạch toán chi phí sản xuất từng phân xưởng, và ở những nơi cần thiết thì hạch toán tới tổ sản xuất. Xí nghiệp phải bảo đảm tính giá thành chính xác, đúng khoản mục theo quy định của Nhà nước.

Từng quý, xí nghiệp phải phân tích hoạt động kinh tế trong xí nghiệp, nêu rõ những nguyên nhân tiết kiệm hoặc lãng phí về vật tư, lao động, vốn... và có kế hoạch bổ khuyết kịp thời.

**Điều 42.** — Căn cứ vào nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong từng kỳ kế hoạch, xí nghiệp được Nhà nước cấp vốn sản xuất tự có.

Khi có nhu cầu tăng vốn cố định hoặc ở lưu động tự có thì ngoài việc sử dụng quỹ khuyến khích phát triển sản xuất, xí nghiệp lập kế hoạch xin trích từ lợi nhuận xí nghiệp theo chế độ quy định, hoặc xin cấp phát từ ngân sách Nhà nước.

Sau khi đã ổn định các loại vốn cho xí nghiệp phù hợp với nhiệm vụ sản xuất — kinh doanh từng kỳ kế hoạch, cơ quan cấp trên không được tự ý bất thường điều động vốn của xí nghiệp nếu không có sự thỏa thuận của xí nghiệp.

Xí nghiệp phải định kỳ phân tích hiệu quả kinh tế trên một đồng vốn sản xuất (vốn cố định và vốn lưu động) và đề ra các biện pháp đề tăng nhanh hiệu quả kinh doanh.

**Điều 43.** — Xí nghiệp được vay ngân hàng để đầu tư xây dựng cơ bản mở rộng, tăng thêm tài sản cố định, hoặc giải quyết nhu cầu về vốn lưu động theo đúng chế độ tài chính và tín dụng của Nhà nước.

Xí nghiệp được mở tài khoản ở ngân hàng; phải thực hiện việc quản lý tiền mặt và việc thanh toán theo chế độ hiện hành.

**Điều 44.** — Xí nghiệp phải chấp hành nghiêm chỉnh các chỉ tiêu và các chế độ của Nhà nước về các khoản phải nộp hàng năm cho ngân sách Nhà nước (thu quốc doanh, trích nộp lợi nhuận, nộp một phần khấu hao cơ bản và các khoản



phải nộp khác...). Xí nghiệp phải nộp đủ, nộp đúng, nộp kịp thời, coi đó là nghĩa vụ của xí nghiệp đối với Nhà nước.

Xí nghiệp phải trích nộp một phần quỹ phúc lợi của xí nghiệp theo quy định của Nhà nước vào ngân sách địa phương nơi xí nghiệp đóng để góp phần vào việc xây dựng các công trình phúc lợi chung ở địa phương, có liên quan đến lợi ích của tập thể công nhân, viên chức của xí nghiệp.

**Điều 45.** — Căn cứ vào mức hoàn thành kế hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra và xác nhận, xí nghiệp được trích lập các quỹ xí nghiệp theo chế độ phân phối lợi nhuận hiện hành. Các quỹ xí nghiệp phải được sử dụng theo đúng quy định của Nhà nước.

Trường hợp xí nghiệp không hoàn thành kế hoạch mà không có lý do chính đáng, tùy theo mức độ và hậu quả của việc không hoàn thành kế hoạch, tập thể xí nghiệp và giám đốc phải chịu trách nhiệm về mặt vật chất và tinh thần theo đúng chế độ hiện hành.

**Điều 46.** — Xí nghiệp phải chấp hành nghiêm chỉnh chính sách giá cả của Nhà nước; giá bán buôn các sản phẩm chủ yếu ghi trong kế hoạch phải do Nhà nước quy định. Đối với các sản phẩm khác, giá cả do cấp trên trực tiếp của xí nghiệp hay giám đốc xí nghiệp quyết định theo chế độ phân công, phân cấp quản lý giá của Nhà nước.

Đối với các sản phẩm mới, xí nghiệp có trách nhiệm xây dựng phương án giá và trình cơ quan có thẩm quyền xét duyệt.

Giám đốc xí nghiệp có quyền đòi hỏi các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở có quan hệ hợp đồng với mình phải thi hành đúng chính sách giá, chế độ quản lý giá và giá chỉ đạo của Nhà nước.

#### Chương IV

### TỜ CHỨC SẢN XUẤT VÀ TỜ CHỨC QUẢN LÝ XÍ NGHIỆP

**Điều 47.** — Xí nghiệp phải thường xuyên chăm lo cải tiến tổ chức sản xuất, bố trí hợp lý các phân xưởng, các ngành và các tổ sản xuất, tổ chức dây chuyền sản xuất và phân chia các công đoạn sản xuất được cân đối, bảo đảm thông suốt giữa các khâu cung ứng vật tư, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, việc chỉ huy sản xuất có hiệu lực.

Trong tổ chức sản xuất, xí nghiệp phải đặc biệt chú ý đến việc ứng dụng các tiến bộ kỹ

thuật trong công nghệ và trong thiết bị, và việc tổ chức lao động khoa học.

**Điều 48.** — Giám đốc xí nghiệp có những nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Trên cơ sở phát huy tinh thần tự lực tự cường, tổ chức và chỉ huy mọi hoạt động sản xuất — kinh doanh trong xí nghiệp, động viên mọi người ra sức phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước một cách toàn diện cả về chỉ tiêu số lượng và chỉ tiêu chất lượng;

2. Tạo mọi điều kiện cho công nhân, viên chức thực hiện đầy đủ quyền làm chủ tập thể và phát huy đầy đủ tính tích cực, sáng tạo của mình, thiết thực tham gia quản lý xí nghiệp, phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao;

3. Tôn trọng và nghiêm chỉnh thực hiện những mối quan hệ với cấp trên và với chính quyền địa phương trong công tác quản lý xí nghiệp theo đúng quy định của pháp luật;

4. Thường xuyên kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch Nhà nước, việc chấp hành các nhiệm vụ của xí nghiệp theo đúng quy định của pháp luật Nhà nước và của điều lệ này;

5. Không ngừng rút kinh nghiệm công tác trong xí nghiệp mình, học tập kinh nghiệm tốt của các xí nghiệp khác, nâng cao năng lực quản lý của bản thân, làm cho xí nghiệp ngày càng mở rộng và phát triển, sản xuất và kinh doanh ngày càng tiến bộ.

**Điều 49.** — Giám đốc xí nghiệp có những quyền hạn chủ yếu sau đây:

1. Theo phương hướng phát triển của xí nghiệp đã được cấp trên xác định, theo nhiệm vụ kế hoạch 5 năm và kế hoạch năm Nhà nước giao cho, và theo sự hướng dẫn của cấp trên trực tiếp, được quyền chủ động tổ chức các hoạt động sản xuất và kinh doanh theo phương án hợp lý nhất, nhằm bảo đảm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu pháp lệnh của kế hoạch Nhà nước với hiệu quả cao nhất, cũng như tận dụng năng lực sản xuất để sản xuất thêm mặt hàng, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của xã hội.

2. Được tuyển dụng và sử dụng lực lượng lao động theo yêu cầu của sản xuất; quyết định nâng cấp, nâng bậc cho công nhân hàng năm. Đề nghị lên cấp trên ra quyết định bổ nhiệm phó giám đốc, quản đốc phân xưởng và trưởng phòng. Ra quyết định bổ nhiệm từ cấp phó quản đốc, phó phòng trở xuống sau khi được sự đồng ý của Đảng ủy xí nghiệp; quyết định cấp bậc và lương cho cán bộ từ kỹ sư 2 và tương đương với phó phòng trở xuống; có quyền khen thưởng và thi hành kỷ luật đối với công nhân, viên chức từ phê bình, cảnh cáo đến buộc thôi việc theo đúng pháp luật đã quy định.



3. Ký kết hợp đồng kinh tế với các xí nghiệp và cơ quan khác do cấp trên chỉ định, hoặc do mình lựa chọn tùy theo nhu cầu sản xuất — kinh doanh của xí nghiệp; khiếu nại, tố tụng những trường hợp vi phạm hợp đồng kinh tế, hợp đồng hợp tác sản xuất và kỹ thuật có hại đến lợi ích của xí nghiệp, theo đúng pháp luật về hợp đồng kinh tế.

4. Thực hiện quyền tự chủ tài chính của xí nghiệp, chủ động sử dụng các loại vốn một cách có hiệu quả nhất; chủ động cải tiến và tăng thêm tài sản cố định, bổ sung tài sản lưu động để đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và kinh doanh của xí nghiệp.

5. Được sử dụng các quỹ dành cho xí nghiệp (quỹ khuyến khích phát triển sản xuất, quỹ phúc lợi, quỹ khen thưởng...) theo đúng quy định của Nhà nước để mở rộng sản xuất, cải tiến kỹ thuật, cải thiện đời sống công nhân, viên chức.

6. Được yêu cầu cấp trên trực tiếp, cơ quan chính quyền địa phương và các cơ quan Nhà nước có liên quan đến hoạt động của xí nghiệp phải làm đúng nhiệm vụ của mình đối với xí nghiệp như pháp luật đã quy định.

7. Được ra các chỉ thị, mệnh lệnh công tác trong hoạt động sản xuất — kinh doanh mà mọi người trong xí nghiệp phải chấp hành nghiêm chỉnh.

8. Trong quan hệ pháp lý, giám đốc đại diện cho xí nghiệp; khi vắng mặt, giám đốc được ủy quyền cho một phó giám đốc đại diện toàn diện cho xí nghiệp.

**Điều 50.** — Giám đốc có một hoặc nhiều phó giám đốc giúp việc. Các phó giám đốc là những người cộng sự đặc lực của giám đốc và chịu trách nhiệm trước giám đốc, trước Nhà nước về phần việc được phân công. Giám đốc xí nghiệp phải bàn bạc tập thể với các phó giám đốc nhưng giám đốc là người quyết định cuối cùng.

Trong khi thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao, các phó giám đốc thay mặt giám đốc chủ động giải quyết công việc theo đúng chế độ, thể lệ của Nhà nước, đúng kế hoạch và nội quy của xí nghiệp.

Giám đốc xí nghiệp phải giao nhiệm vụ rõ ràng cho từng phó giám đốc; theo dõi, điều hòa, phối hợp, kiểm tra công tác của các phó giám đốc, phát huy năng lực của các phó giám đốc; tổ chức chỉ huy sản xuất — kinh doanh thông suốt từ giám đốc, phó giám đốc, quản đốc (hoặc trưởng ngành), đốc công, đến tổ trưởng sản xuất.

**Điều 51.** — Đề hoàn thành tốt nhiệm vụ, giám đốc xí nghiệp phải phân định rõ các lĩnh vực sản xuất, khoa học — kỹ thuật, kinh tế, đời sống... trong xí nghiệp và quy định sự phân công phụ trách giữa giám đốc và các phó giám đốc.

Giám đốc xí nghiệp phải làm tốt công tác hành chính, công tác tổ chức và cán bộ, công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, công tác bảo vệ xí nghiệp, và những công tác liên quan đến quốc phòng.

Ngoài các phó giám đốc, có kế toán trưởng, giúp giám đốc về tổ chức công tác kế toán, thống kê và kiểm tra thi hành các chế độ tài chính trong xí nghiệp.

Ở các xí nghiệp lớn, có cán bộ pháp chế với nhiệm vụ giúp giám đốc trong việc quản lý xí nghiệp theo đúng pháp chế Nhà nước và làm tư vấn pháp lý cho giám đốc trong các vấn đề quản lý cụ thể.

**Điều 52.** — Đề phục vụ đặc lực cho sự chỉ huy tập trung thống nhất trong xí nghiệp, bảo đảm sự điều hòa, phối hợp nhanh chóng, nhịp nhàng và thông suốt giữa các lĩnh vực, bộ máy quản lý xí nghiệp phải được tổ chức chặt chẽ để giúp giám đốc quản lý xí nghiệp.

Ở phân xưởng không có bộ máy quản lý riêng, tùy yêu cầu quản lý sản xuất của phân xưởng, xí nghiệp quy định một số nhân viên kinh tế — kỹ thuật thuộc biên chế của phân xưởng.

Tổ chức các bộ môn chức năng (phòng, ban...) phải đáp ứng được yêu cầu của việc quản lý sản xuất — kinh doanh; bộ máy phải gọn, nhẹ, chuyên, tinh, ít đầu mối, không có trung gian chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và quan hệ giữa các bộ môn phải rõ ràng, bảo đảm sự hợp tác chặt chẽ và sự hoạt động thông suốt để hoàn thành tốt các mặt công tác trong xí nghiệp.

Các bộ môn chức năng có nhiệm vụ:

— Chấp hành và kiểm tra việc chấp hành các chỉ tiêu kế hoạch, các chế độ và chính sách của Nhà nước, các chế độ và nội quy của xí nghiệp và các chỉ thị, mệnh lệnh công tác của giám đốc xí nghiệp;

— Phục vụ đặc lực cho sản xuất — kinh doanh và cho đời sống của công nhân, viên chức trong xí nghiệp;

— Đề xuất với giám đốc xí nghiệp những chủ trương, biện pháp để giải quyết các khó khăn trong sản xuất — kinh doanh và tăng cường công tác quản lý xí nghiệp.

Các bộ môn chức năng không trực tiếp chỉ huy các phân xưởng, nhưng có trách nhiệm



theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, tiến độ sản xuất, các quy trình, quy phạm, các tiêu chuẩn và định mức kinh tế - kỹ thuật, các chế độ quản lý ở các phân xưởng; giúp quản đốc nắm tình hình sản xuất và tổ chức ghi chép các số liệu ban đầu phục vụ cho việc chỉ huy sản xuất và công tác hạch toán kinh tế.

Cơ cấu bộ máy quản lý xí nghiệp được tổ chức theo quy định của cơ quan quản lý cấp trên đối với toàn ngành.

**Điều 53.** - Xí nghiệp chỉ chịu sự chỉ đạo trực tiếp của một cấp trên: Bộ, Tổng cục (nếu là xí nghiệp trực thuộc Bộ, Tổng cục), hoặc Sở, Ty (nếu là xí nghiệp thuộc địa phương quản lý), hoặc liên hiệp các xí nghiệp (nếu xí nghiệp nằm trong một tổ chức liên hiệp các xí nghiệp). Xí nghiệp chỉ chấp hành những chỉ thị, mệnh lệnh về sản xuất, kỹ thuật, kinh doanh của cấp trên trực tiếp. Những chỉ thị, mệnh lệnh trên phải do thủ trưởng hoặc người được ủy quyền của cấp trên ký. Các tổ chức tham mưu của cấp trên trực tiếp (vụ, phòng, ban) không có quyền ra chỉ thị, mệnh lệnh công tác cho giám đốc xí nghiệp.

**Điều 54.** - Đối với chính quyền địa phương, xí nghiệp trung ương phải:

- Xin ý kiến khi làm quy hoạch, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và phát triển xí nghiệp có liên quan đến quy hoạch chung trên lãnh thổ, đến việc phát triển các điều kiện lao động và sinh hoạt chung của địa phương;

- Báo cáo dự án những nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch và tình hình thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu đó của xí nghiệp có liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương như pháp luật Nhà nước đã quy định;

- Phối hợp xử lý tốt những ảnh hưởng độc hại của sản xuất nhằm bảo vệ môi trường;

- Chịu sự chỉ đạo về bảo vệ, trật tự, trị an, văn hóa, xã hội, về giáo dục động viên công nhân, viên chức và phát động phong trào thi đua hoàn thành mọi nhiệm vụ kế hoạch và công tác của Nhà nước;

- Chịu sự kiểm tra về việc chấp hành đúng các chính sách và pháp luật của Nhà nước và những quy định của chính quyền địa phương;

- Xác lập các mối quan hệ chặt chẽ với các cơ quan và các tổ chức có trách nhiệm của địa phương ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế về cung ứng vật tư, lao động... cho xí nghiệp theo các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước và thực hiện trách nhiệm chăm lo cải thiện đời sống công nhân, viên chức của xí nghiệp (như ăn,

ở, đi lại, giáo dục, y tế, giải trí) theo quy định của Nhà nước.

**Điều 55.** - Cơ quan cấp trên trực tiếp của xí nghiệp cùng với các cơ quan kiểm tra, thanh tra của Đảng và Nhà nước phải tiến hành kiểm tra các hoạt động sản xuất - kinh doanh, tình hình tài chính của xí nghiệp ít nhất mỗi năm một lần, có các cơ quan tổng hợp hữu quan, các đại diện tổ chức quần chúng cấp trên cùng tham dự. Xí nghiệp được kiểm tra phải chuẩn bị đầy đủ những điều kiện (tài liệu, sổ liệu...) để việc kiểm tra tiến hành được thuận lợi. Những thành tích cũng như khuyết điểm của xí nghiệp phải được xác minh rõ ràng bằng văn bản. Sau khi được kiểm tra, xí nghiệp phải tích cực phát huy thành tích và sửa chữa khuyết điểm theo sự hướng dẫn của cấp trên trực tiếp.

## Chương V

### QUYỀN LÀM CHỦ TẬP THỂ CỦA CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC TRONG XÍ NGHIỆP

**Điều 56.** - Quán triệt sâu sắc tinh thần của chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của nhân dân lao động, giám đốc xí nghiệp và toàn thể công nhân, viên chức trong xí nghiệp phải cùng nhau đem hết sức mình thực hiện tốt nhất những nhiệm vụ của xí nghiệp và của mỗi người lao động đối với Nhà nước, cũng như bảo đảm quyền lợi chính đáng của xí nghiệp và của người lao động.

Mỗi người lao động phải nâng cao ý thức trách nhiệm, trí sáng tạo, tinh thần tự lực cường, đem hết sức mình hoàn thành nhiệm vụ được phân công, bảo vệ an ninh chính trị và trật tự xã hội, bảo vệ tài sản Nhà nước, chấp hành kỷ luật lao động và các quy tắc của đời sống tập thể, tham gia quản lý xí nghiệp và góp phần tổ chức đời sống vật chất và văn hóa trong xí nghiệp ngày càng tốt hơn.

Mỗi người lao động phải không ngừng học tập để nâng cao trình độ văn hóa, trình độ khoa học và kỹ thuật của mình, tự rèn luyện thành con người mới xã hội chủ nghĩa.

Giám đốc xí nghiệp và toàn thể công nhân, viên chức phải thực hiện đúng đắn hợp đồng tập thể ký kết giữa hai bên.

Giám đốc xí nghiệp phải thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước về chế độ làm chủ tập thể của công nhân, viên chức trong xí nghiệp.



**Điều 57.** — Giám đốc xí nghiệp phải cùng với tổ chức công đoàn chuẩn bị tốt hội nghị công nhân, viên chức thường kỳ; báo cáo trước toàn thể công nhân, viên chức nhiệm vụ kế hoạch mà Nhà nước giao cho xí nghiệp, tình hình hoạt động sản xuất và kinh doanh của xí nghiệp, chuẩn bị tốt những vấn đề về sản xuất, kỹ thuật, đời sống đưa ra thảo luận ở hội nghị. Giám đốc xí nghiệp phải trả lời đầy đủ các vấn đề mà quần chúng chất vấn. Giám đốc xí nghiệp phải thi hành đúng đắn những nghị quyết của hội nghị về việc sử dụng quỹ phúc lợi vào việc cải thiện đời sống trong xí nghiệp.

**Điều 58.** — Giám đốc xí nghiệp phải thường xuyên cùng với công đoàn đầy mạnh phong trào thi đua, phát động quần chúng công nhân, viên chức tham gia có hiệu quả vào việc xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch; phải tổ chức cho công nhân, viên chức nghiên cứu và quán triệt các nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước, và hướng dẫn những yêu cầu, nội dung của dự án kế hoạch mà từng tổ sản xuất, phân xưởng... cần tham gia ý kiến; tổ chức những người có năng suất cao, kỹ thuật giỏi tham gia vào việc xây dựng các định mức, tiêu chuẩn tiến bộ và đề xuất những biện pháp hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật.

**Điều 59.** — Mỗi người lao động đều có nhiệm vụ và có quyền phát biểu ý kiến khi thấy có những hiện tượng không hợp lý hoặc buông lỏng trong việc quản lý xí nghiệp, kể cả việc quản lý cụ thể ngay ở bộ phận sản xuất hoặc công tác của mình và việc quản lý đối với toàn xí nghiệp. Giám đốc xí nghiệp phải bố trí thì giờ để tiếp xúc với công nhân, viên chức và lắng nghe ý kiến của họ (kể cả những điều khiếu nại, đề nghị, nguyện vọng), phải nghiên cứu thực hiện những ý kiến xác đáng, đồng thời giải thích rõ những đề nghị không hợp lý hoặc những đề nghị chưa có điều kiện thực hiện.

Công nhân, viên chức có quyền giám sát việc thi hành các chính sách, chế độ quản lý kinh tế, tài chính trong xí nghiệp, nhất là những chính sách, chế độ liên quan đến việc bảo đảm các điều kiện làm việc và quyền lợi của mình.

Giám đốc xí nghiệp có nhiệm vụ tạo điều kiện cho tổ chức thanh tra nhân dân trong xí nghiệp làm việc có kết quả như pháp luật đã quy định.

**Điều 60.** — Đối với công nhân, viên chức phạm sai lầm, khuyết điểm, giám đốc xí nghiệp có quyền và có nhiệm vụ thi hành kỷ luật đúng đắn và kịp thời theo đúng thủ tục mà pháp luật đã quy định.

Nếu xét thấy quyết định kỷ luật đối với mình là không hợp lý thì công nhân, viên chức có quyền kháng cáo với cấp trên.

**Điều 61.** — Giám đốc xí nghiệp phải dựa vững chắc vào tổ chức công đoàn trong công tác quản lý xí nghiệp; tạo điều kiện cho công đoàn hoạt động có kết quả; phối hợp chặt chẽ với công đoàn trong việc giáo dục, rèn luyện và tổ chức cho quần chúng công nhân, viên chức thực hiện nghĩa vụ và quyền tham gia quản lý của mình trong xí nghiệp. Giám đốc xí nghiệp phải tôn trọng chức trách của công đoàn mà pháp luật đã quy định, và nghiên cứu kỹ những ý kiến của công đoàn về những vấn đề quản lý xí nghiệp và tổ chức đời sống.

Giám đốc xí nghiệp phải thông báo định kỳ với tổ chức công đoàn về tình hình hoạt động của xí nghiệp, có nhận định chung về tình hình sản xuất, công tác và đời sống của công nhân viên chức trong xí nghiệp, và cùng nhau bàn bạc đề có kế hoạch chung nhằm phối hợp chặt chẽ giữa việc chỉ huy sản xuất với việc vận động quần chúng đầy mạnh phong trào thi đua thực hiện các nhiệm vụ sản xuất và cải thiện đời sống của công nhân, viên chức.

## Chương VI

### NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ XÍ NGHIỆP LIÊN HỢP

**Điều 62.** — Xí nghiệp liên hợp công nghiệp quốc doanh (gọi tắt là xí nghiệp liên hợp) là một đơn vị sản xuất — kinh doanh bao gồm các xí nghiệp và nhà máy, hầm mỏ, công xưởng có quan hệ chặt chẽ với nhau về kinh tế hoặc về công nghệ, liên kết với nhau trong tổ chức sản xuất (cung ứng, chế biến nguyên liệu và bán thành phẩm kế tiếp nhau, hoặc tận dụng tổng hợp nguyên liệu) để làm ra một hay một số sản phẩm khác nhau. Quá trình tái sản xuất trong xí nghiệp liên hợp được quản lý thống nhất để bảo đảm hiệu quả cao trong sản xuất và kinh doanh.

Nói chung, các quy định cho xí nghiệp trong các chương trên cũng áp dụng đối với xí nghiệp liên hợp, trừ những điều riêng biệt được quy định trong chương này.

**Điều 63.** — Xí nghiệp liên hợp có tư cách pháp nhân, hạch toán kinh tế độc lập, có tài khoản riêng ở ngân hàng. Các đơn vị sản xuất nằm trong xí nghiệp liên hợp không có tư cách pháp nhân hoặc có tư cách pháp nhân không đầy đủ, được xí nghiệp liên hợp ủy quyền giao dịch trong quan hệ với các cơ quan Nhà nước, với các xí nghiệp, với ngân hàng tùy theo yêu



cầu thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh, đời sống và tùy theo điều kiện cụ thể của từng xí nghiệp liên hợp.

**Điều 64.** — Đối với các đơn vị trong xí nghiệp liên hợp, tổng giám đốc xí nghiệp liên hợp chỉ đạo tập trung việc xây dựng kế hoạch theo các tiêu chuẩn, định mức kinh tế — kỹ thuật đã được Nhà nước và xí nghiệp liên hợp quy định; phân bổ kế hoạch đã được cấp trên duyệt cho các đơn vị và chỉ huy thống nhất việc thực hiện kế hoạch, bảo đảm hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao cho xí nghiệp liên hợp.

Xí nghiệp liên hợp quản lý tập trung việc dự trữ và cung ứng vật tư, cấp phát các vật tư thông dụng theo định mức và giao cho các đơn vị chịu trách nhiệm quản lý việc sử dụng.

Đối với vật tư chuyên dùng cho từng đơn vị, xí nghiệp liên hợp giao cho đơn vị bảo quản và sử dụng theo định mức.

Xí nghiệp liên hợp đảm nhiệm việc tiêu thụ các sản phẩm (chính, phụ) và thanh toán, bảo đảm thu tập trung vào tài khoản của xí nghiệp liên hợp.

Các đơn vị trong xí nghiệp liên hợp được ủy quyền ký hợp đồng cung ứng vật tư và tiêu thụ sản phẩm theo quy định của xí nghiệp liên hợp.

Xí nghiệp liên hợp quản lý tập trung tổng quỹ lương và tổng số lao động, quản lý việc tuyển dụng, cho thôi việc và điều động khi cần thiết từ nơi thừa sang nơi thiếu trong nội bộ xí nghiệp liên hợp; phân bổ tổng quỹ lương cho từng đơn vị trong xí nghiệp liên hợp tương ứng với nhiệm vụ kế hoạch.

Xí nghiệp liên hợp quản lý thống nhất các quy trình công nghệ, các quy định kỹ thuật, các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, các chế độ về bảo quản và sửa chữa thiết bị và kiểm tra việc thực hiện.

Việc chỉ đạo thực hiện các quy định kỹ thuật cho từng đơn vị đảm nhiệm. Tùy trường hợp cần thiết, xí nghiệp liên hợp trực tiếp chỉ đạo thực hiện các quy định đối với một số khâu kỹ thuật then chốt.

**Điều 65.** — Xí nghiệp liên hợp quản lý thống nhất các loại vốn và quỹ, và định kỳ phải báo cáo tổng kết tài sản. Tùy theo mức độ chủ động trong sản xuất — kinh doanh, các đơn vị trong xí nghiệp liên hợp được giao quản lý vốn và quỹ của đơn vị theo chế độ chung của xí nghiệp liên hợp. Xí nghiệp liên hợp phải hạch toán toàn bộ các hoạt động sản xuất — kinh doanh, bảo đảm tính được giá thành chính xác của các sản phẩm chính, phụ.

Các đơn vị trong xí nghiệp liên hợp phải hạch toán giá thành của các bán thành phẩm và thành phẩm làm ra, góp phần vào việc hạch toán chung của xí nghiệp liên hợp và làm cơ sở cho việc thưởng, phạt cuối năm đối với từng đơn vị.

Các đơn vị trong xí nghiệp liên hợp được ủy quyền mở tài khoản ở ngân hàng trong hạn mức. Đối với các đơn vị không được ủy quyền mở tài khoản, thì có thể được ủy quyền đến ngân hàng lĩnh các khoản tiền do xí nghiệp liên hợp phân bổ, như tiền lương, phí hành chính, chi phí xây dựng và sửa chữa nhỏ, các khoản phúc lợi, tiền khen thưởng.

**Điều 66.** — Đứng đầu xí nghiệp liên hợp là tổng giám đốc, có các phó tổng giám đốc giúp việc theo nhiệm vụ, quyền hạn như đã ghi trong chương IV.

**Điều 67.** — Đứng đầu các đơn vị trong xí nghiệp liên hợp là giám đốc, có một hay hai phó giám đốc giúp việc.

Giám đốc các đơn vị trong xí nghiệp liên hợp có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chỉ huy sản xuất theo đúng kế hoạch và theo đúng các tiêu chuẩn, định mức kinh tế — kỹ thuật đã được quy định;

2. Quản lý những hoạt động trong đơn vị (kỹ thuật, lao động, tiền lương, thống kê, kế toán, tài chính, vật tư, thiết bị, cán bộ, đời sống...) theo đúng điều lệ và nội quy của xí nghiệp liên hợp;

3. Thực hiện những việc giao dịch đã được tổng giám đốc xí nghiệp liên hợp ủy quyền;

4. Tổ chức thực hiện công tác hành chính trong đơn vị theo nội quy của xí nghiệp liên hợp;

5. Báo cáo hàng ngày và định kỳ lên xí nghiệp liên hợp theo đúng yêu cầu và nội dung đã quy định.

Tùy tình hình cụ thể, phó giám đốc được giám đốc ủy nhiệm phụ trách các phần việc ghi ở trên, và thay giám đốc điều khiển đơn vị khi giám đốc vắng mặt.

**Điều 68.** — Các đơn vị trong xí nghiệp liên hợp được tổ chức các phân xưởng hoặc ngành sản xuất phù hợp với quy mô sản xuất, và một bộ máy quản lý gọn, nhẹ để giúp giám đốc điều hành công việc.

Tùy theo quy mô sản xuất, đặc điểm kỹ thuật và khối lượng công việc của từng đơn vị, tổng giám đốc xí nghiệp liên hợp quyết định cụ thể cơ cấu và số lượng các bộ phận trong tổ chức sản xuất và bộ máy quản lý của các đơn vị trực thuộc, theo đề nghị của giám đốc đơn vị ấy.



## Chương VII

THÀNH LẬP, PHÂN CHIA, SÁP NHẬP,  
GIẢI TÁN XÍ NGHIỆP

**Điều 69.** — Các xí nghiệp liên hợp và các xí nghiệp trung ương loại I được thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Các xí nghiệp trung ương từ loại II trở xuống do Bộ, Tổng cục chủ quản ra quyết định thành lập sau khi được Nhà nước duyệt nhiệm vụ thiết kế, vốn đầu tư, địa điểm.

Các xí nghiệp địa phương do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ra quyết định thành lập sau khi được sự đồng ý của Bộ, Tổng cục chủ quản.

**Điều 70.** — Nội dung quyết định thành lập phải ghi rõ: tên của xí nghiệp hoặc xí nghiệp liên hợp, cơ quan cấp trên trực tiếp của xí nghiệp, trụ sở, nhiệm vụ sản xuất và kinh doanh, ngày xí nghiệp bắt đầu đi vào hoạt động.

**Điều 71.** — Việc phân chia, sáp nhập, giải tán xí nghiệp phải do quyết định của cơ quan đã ký quyết định thành lập các xí nghiệp đó (theo điều 69).

Khi phân chia một xí nghiệp thành nhiều xí nghiệp, việc phân chia tài sản, công nhân, viên chức, cán bộ và phân định các nhiệm vụ, quyền hạn, các nghĩa vụ phải tiếp tục thực hiện, các quyền lợi cho những xí nghiệp mới thành lập phải căn cứ theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Các bên hữu quan phải lập biên bản phân chia, có sự xác nhận của cơ quan chủ quản và cơ quan tài chính cấp tương ứng.

Khi hai hoặc nhiều xí nghiệp được sáp nhập thành một xí nghiệp mới, việc hợp nhất tất cả các tài sản, công nhân, viên chức, cán bộ, cùng các nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ, quyền lợi của các xí nghiệp cũ phải căn cứ theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Các bên hữu quan phải lập biên bản bàn giao, có sự xác nhận của cơ quan chủ quản và cơ quan tài chính cấp tương ứng.

Cơ quan cấp trên có nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn xí nghiệp mới được phân chia hoặc sáp nhập sớm đi vào hoạt động bình thường.

**Điều 72.** — Khi giải tán xí nghiệp, cấp trên trực tiếp của xí nghiệp phải thành lập một hội đồng, trong đó có giám đốc xí nghiệp bị giải tán và đại diện của các cơ quan tài chính, ngân hàng để thanh lý các tài sản của xí nghiệp; điều động cán bộ, công nhân và có biện pháp giải quyết các nghĩa vụ về hợp đồng kinh tế theo chế độ Nhà nước quy định. Nếu tài sản bị thiếu hụt thì tùy theo mức độ, giám đốc xí nghiệp sẽ bị xử lý theo pháp luật hiện hành.

Việc giải tán xí nghiệp phải được hoàn thành trong thời gian chậm nhất là ba tháng kể từ ngày có quyết định giải tán xí nghiệp.

## Chương VIII

## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 73.** — Điều lệ này được áp dụng cho tất cả các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh và các xí nghiệp liên hợp trung ương và địa phương.

Các Bộ, Tổng cục quản lý sản xuất công nghiệp và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm hướng dẫn các xí nghiệp và xí nghiệp liên hợp trực thuộc xây dựng các nội quy bảo đảm thi hành nghiêm chỉnh bản điều lệ này.

**Điều 74.** — Căn cứ theo những nguyên tắc cơ bản trong điều lệ này, các Bộ, Tổng cục chủ quản của các lâm trường, nông trường, xí nghiệp xây dựng cơ bản, xí nghiệp giao thông vận tải có trách nhiệm nghiên cứu và xây dựng điều lệ quản lý xí nghiệp phù hợp với đặc điểm của ngành mình và trình Hội đồng Chính phủ xét duyệt.

T.M. Hội đồng Chính phủ  
K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng  
LÊ THANH NGHỊ

**QUYẾT ĐỊNH số 150-CP ngày 10-6-1977**  
**ban hành tiêu chuẩn phân phối**  
**diện tích làm việc và diện tích ở.**

## HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

*Để thống nhất quản lý và phân phối hợp lý theo tiêu chuẩn diện tích làm việc và diện tích ở, nhằm đáp ứng yêu cầu công tác của các ngành, các cấp, cải thiện một bước điều kiện ở của công nhân, viên chức, cán bộ trong biên chế Nhà nước;*

*Theo đề nghị của đồng chí Bộ trưởng Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp Thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 18 tháng 5 năm 1977,*